

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



HỒ MINH TUẤN

**PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM  
CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM**

**Ngành:** Luật Kinh tế

**Mã số:** 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

**THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023**

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Đào Mộng Điệp**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật  
Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của lựa chọn đề tài .....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài .....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài .....	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu .....	5
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn .....	6
7. Bố cục của luận văn .....	7
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM .....</b>	<b>8</b>
<b>1.1. Khái quát về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....</b>	<b>8</b>
1.1.1. Khái niệm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....	8
1.1.2. Đặc điểm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....	8
<b>1.2. Khái quát pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....</b>	<b>10</b>
1.2.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....	10
1.2.2. Nội dung pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....	11
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TẠI VIỆT NAM.....</b>	<b>12</b>
<b>2.1. Thực trạng quy định pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....</b>	<b>12</b>
2.1.1. Quy định về chủ thể tham gia giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm .....	12
2.1.2. Quy định pháp luật về trách nhiệm cung cấp thông tin trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm .....	13
2.1.3. Quy định pháp luật về phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm .....	13
2.1.4. Quy định pháp luật về đại lý bảo hiểm trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm .....	13
2.1.5. Quy định pháp luật về thành lập và hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm .....	14
2.1.6. Quy định pháp luật về vai trò của ngân hàng giám sát hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm .....	14
2.1.7. Quy định pháp luật về vai trò của công ty quản lý quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm .....	14

<b>2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....</b>	<b>14</b>
2.2.1. Khái quát về tình hình thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....	14
2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....	15
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM.....</b>	<b>16</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....</b>	<b>16</b>
3.1.1. Thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển thị trường bảo hiểm nhân thọ và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....	16
3.1.2. Đa dạng hóa các loại hình kinh doanh bảo hiểm và sản phẩm bảo hiểm.....	16
3.1.3. Thực hiện các cam kết quốc tế về phát triển thị trường bảo hiểm.....	16
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....</b>	<b>17</b>
3.2.1. Hoàn thiện các quy định về trách nhiệm cung cấp thông tin trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm.....	17
3.2.2. Hoàn thiện các quy định về phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm.....	17
3.2.3. Hoàn thiện các quy định về đại lý bảo hiểm trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm.....	18
3.2.4. Hoàn thiện các quy định về hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm.....	18
<b>3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....</b>	<b>18</b>
3.3.1. Tăng cường hoạt động giám sát nhằm ngăn ngừa trục lợi trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....	18
3.3.2. Kiểm soát các điều khoản mẫu để bảo đảm sự công bằng và tự do hợp đồng trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.....	18
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>20</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

<b>STT</b>	<b>Cụm từ viết tắt</b>	<b>Cụm từ đầy đủ</b>
1	BLDS	Bộ luật dân sự
2	DNKDBH	Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm
3	LKDBH	Luật kinh doanh bảo hiểm
4	LKĐTBH	Liên kết đầu tư bảo hiểm
5	NĐBH	Người được bảo hiểm
6	BMBH	Bên mua bảo hiểm
7	HĐBH	Hợp đồng bảo hiểm



# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của lựa chọn đề tài

Giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm là sản phẩm phi truyền thống mới xuất hiện trên thị trường bảo hiểm Việt Nam, sản phẩm hội tụ đủ ba yếu tố quan trọng trong việc lập kế hoạch tài chính cá nhân đó là bảo vệ, tiết kiệm và đầu tư. Đối với sản phẩm LKĐTBH, bên mua bảo hiểm sẽ là người lựa chọn việc phí bảo hiểm của mình sẽ được đầu tư vào đâu bằng việc sở hữu một số đơn vị của quỹ đầu tư tương ứng với số phí đóng bảo hiểm hoặc được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư từ quỹ liên kết đầu tư của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm. Tùy từng sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm sẽ đưa ra các quỹ đầu tư khác nhau với mức độ rủi ro cũng sẽ khác nhau cho bên mua bảo hiểm lựa chọn. Theo đó, rủi ro và lợi nhuận từ hoạt động đầu tư được chuyển từ doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm sang cho bên mua bảo hiểm. Sản phẩm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm được xem là “sản phẩm cao cấp” hơn so với những sản phẩm bảo hiểm truyền thống (như sinh kỳ, tử kỳ, hỗn hợp) vì có độ phức tạp cao hơn và cũng đáp ứng tốt hơn cho việc hoạch định tài chính dài hạn của người mua bảo hiểm vì tính linh hoạt của nghiệp vụ bảo hiểm này.

Theo quy định của Luật KDBH năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm bao gồm sản phẩm bảo hiểm liên kết chung (Universal life) và sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị (Unit-linked). Hiện nay, trong tổng số 17 doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm Việt Nam thì tất cả các doanh nghiệp đã triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung và 5 doanh nghiệp đã triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị. Dựa trên hợp đồng giao kết, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm sẽ có trách nhiệm tìm kiếm, lựa chọn các tài sản đầu tư (đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết chung) hoặc thông qua công ty quản lý quỹ (đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị) để lập nên bản danh mục đầu tư mang lại lợi nhuận cao nhất bảo đảm quyền lợi đầu tư cho khách hàng. Thông thường, các danh mục đầu tư này là các sản phẩm trên thị

trường chứng khoán như trái phiếu, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, hợp đồng tương lai. Do đó giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm có mối quan hệ chặt chẽ với thị trường chứng khoán. Với những đặc điểm mang tính chuyên môn cao, trong khi những quy định hiện hành đã bộc lộ những hạn chế nhất định dẫn đến thực tiễn hiện nay đã phát sinh các vấn đề liên quan đến việc triển khai sản phẩm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm có thể làm ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm cũng như quyền lợi của bên mua bảo hiểm.

Do đó, yêu cầu hoàn thiện quy định pháp luật nhằm hình thành khung pháp lý đủ mạnh làm nền tảng cho thị trường bảo hiểm và chứng khoán phát triển, tạo nguồn vốn cho sự phát triển của nền kinh tế đòi hỏi phải thực hiện cấp thiết hơn nữa nhằm đa dạng hóa phương thức và phát triển các sản phẩm phù hợp với xu thế kinh doanh bảo hiểm hiện nay. Mặc khác, với kinh nghiệm thực tiễn đang làm pháp chế doanh nghiệp của một doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm tại Việt Nam và được trực tiếp thực hiện các thủ tục xin cấp phép, triển khai nghiệp vụ giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm cho doanh nghiệp, từ đó nhận thấy một số bất cập liên quan đến quy định pháp luật đối với LKĐTBH, vì vậy học viên đã quyết định lựa chọn đề tài “**Pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**” làm luận văn thạc sĩ luật học chuyên ngành luật kinh tế

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm là lĩnh vực khá mới mẻ, chỉ mới được hình thành trên thị trường KDBH của nước ta trong thời gian gần đây. Do đó chưa có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này. Tuy nhiên có thể kể đến một số công trình tiêu biểu, như sau:

i) Trần Vũ Hải (2011), *Một số vấn đề pháp lý về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ*, Tạp chí Luật học, Số 8. Theo tác giả sản phẩm BHNT liên kết đầu tư là sản phẩm BHNT mà ngoài những quyền lợi bảo hiểm giống như sản phẩm BHNT thuần túy, bên mua bảo hiểm còn được tham gia vào quỹ đầu tư của DNBH và được chia lãi đầu tư từ quỹ này. Cho đến nay, sản phẩm BHNT liên kết đầu tư có



hai dạng cơ bản là liên kết đầu tư chung và liên kết đầu tư đơn vị. Ở sản phẩm BHNT liên kết đầu tư chung (universal life), bên bảo hiểm được hưởng kết quả đầu tư từ quỹ đầu tư chung và không thấp hơn mức cam kết tối thiểu do DNBH đưa ra. Còn ở sản phẩm BHNT liên kết đầu tư đơn vị (unit-linked life), bên mua bảo hiểm được quyền lựa chọn đầu tư phí bảo hiểm của mình để mua các đơn vị của một hoặc nhiều quỹ đầu tư liên kết đơn vị do DNBH thành lập, được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư và chịu mọi rủi ro đầu tư từ các quỹ liên kết đơn vị đã lựa chọn tương ứng với phần phí bảo hiểm đã đầu tư.

ii) Trần Vũ Hải (2014), *Pháp luật về kinh doanh bảo hiểm nhân thọ ở Việt Nam: Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Theo tác giả Luận án nhận định: “Sản phẩm LKĐTBH được sáng tạo bởi G.R.Dinney vào năm 1971, sau đó được phát triển bởi James C.H. Anderson từ năm 1975. Trong những thập niên vừa qua, trên thế giới đã chứng kiến sự liên kết đa ngành trong kinh doanh bảo hiểm, mà điển hình là giữa lĩnh vực kinh doanh BHNT và kinh doanh ngân hàng trong phân phối các sản phẩm BHNT, hay giữa ngành kinh doanh bảo hiểm với ngành kinh doanh chứng khoán trong hoạt động đầu tư. Sự liên kết đa ngành đã ảnh hưởng rất nhiều đến các quy định của pháp luật, ví dụ như cần thiết phải có quy định về sự giám sát đa ngành trong lĩnh vực tài chính để đảm bảo cùng một lúc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có khả năng giám sát ở nhiều lĩnh vực khác nhau”.

iii) Phạm Thị Định và Nguyễn Văn Định (2015) trong *Giáo trình kinh tế bảo hiểm*, nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân

iv) Bùi Thị Hằng Nga (2015) trong *Pháp luật kinh doanh bảo hiểm*, nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; bên cạnh nội dung chính trình bày về quy định pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh bảo hiểm thì cũng nêu sơ lược bảo hiểm liên kết đầu tư.

v) Phạm Hồng Nhung (2017), *Phát triển LKĐTBH trên thị trường bảo hiểm nhân thọ*, Tạp chí Tài chính, Số 660, tr. 47-49. Bài viết bàn về lợi ích của hoạt

động LKĐTBH, đánh giá lại thực trạng, đưa ra một số kiến nghị để phát triển hoạt động LKĐTBH trên thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam thời gian tới.

vi) Nguyễn Đăng Tuệ và Nguyễn Thị Vũ Khuyên (2019) đã trình bày sơ lược trong Giáo trình bảo hiểm, nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội

vii) Nguyễn Thị Cẩm Vân (2021), *LKĐTBH: Kênh đầu tư an toàn cho nhà đầu tư cá nhân*, Tạp chí Tài chính, Tháng 6/2021(755), Kỳ 2. Bài viết bàn về lợi ích của hoạt động LKĐTBH, đánh giá thực trạng hoạt động của sản phẩm này tại Việt Nam, từ đó đưa ra một số kiến nghị cho nhà đầu tư khi tham gia vào kênh đầu tư này.

viii) Phạm Thị Minh Việt (2021), *Giải pháp phát triển hoạt động bảo hiểm liên kết ngân hàng ở Việt Nam*, Tạp chí Tài chính, Tháng 6/2021(755), Kỳ 2. Bài viết này đánh giá thực tiễn hoạt động phân phối sản phẩm bảo hiểm qua kênh bancassurance ở Việt Nam và đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động bancassurance phát triển bền vững.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Luận văn đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm; từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển thị trường kinh doanh bảo hiểm nhân thọ

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Làm rõ các vấn đề lý luận pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.

- Nghiên cứu và đánh giá thực trạng pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm.

- Đánh giá thực tiễn áp dụng một số quy định pháp luật hiện hành về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Thứ nhất, Các vấn đề lý luận về liên kết đầu tư bảo hiểm và pháp luật điều chỉnh giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm

Thứ hai, Các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành điều chỉnh giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm dựa được ghi nhận tại Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000 (sửa đổi bổ sung năm 2019); Nghị định số 73/2016/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung bởi quy định Nghị định số 80/2019/NĐ-CP) quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm; Thông tư 135/2012/TT-BTC hướng dẫn triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị; Thông tư 52/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21/03/2016 hướng dẫn triển khai sản phẩm bảo hiểm liên kết chung..vvv; và các văn bản pháp luật có liên quan

Thứ ba, Các số liệu, báo cáo, đánh giá của Hiệp hội bảo hiểm, DNBH, cơ quan quản lý nhà nước, Tòa án từ thực tiễn thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi địa bàn nghiên cứu: Cả nước
- Phạm vi thời gian nghiên cứu: Từ năm 2016 đến năm 2021
- Phạm vi về nội dung: Luận văn chỉ tập trung nghiên cứu về lý luận pháp luật và thực trạng pháp luật về giao dịch LKĐTBH trong hoạt động KDBH của các DNBH tại Việt Nam

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Phương pháp luận**

Luận văn được thực hiện dựa trên phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng và quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thị trường kinh doanh bảo hiểm.

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để giải quyết quyết các vấn đề đặt ra, đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau đây:

Thứ nhất, Phương pháp phân tích tổng hợp được sử dụng để phân tích những quy định pháp luật, từ đó xác định được các vấn đề đang tồn tại còn hạn chế và xác định được những điểm mới cần điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và cụ thể hơn là đề xuất những nội dung cần hoàn thiện.

Thứ hai, Phương pháp lịch sử được sử dụng để nghiên cứu các quy định pháp luật của Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử từ trước khi có Luật kinh doanh bảo hiểm được ban hành cho đến thời điểm hiện nay để nhận diện những chuyển biến về tư duy pháp lý và có được những đề xuất phù hợp trong tiến trình chung của sự phát triển

Thứ ba, Phương pháp thống kê được sử dụng thông qua các số liệu được công bố bởi các cơ quan, tổ chức để làm rõ các nhiệm vụ nghiên cứu cần thực hiện, từ đó nhằm củng cố các nội dung được trình bày để đề xuất, định hướng hoàn thiện quy định pháp luật liên quan.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

Thứ nhất, Luận văn là công trình nghiên cứu hệ thống lý luận pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm cũng như đánh giá tương đối toàn diện thực trạng pháp luật hiện hành điều chỉnh lĩnh vực này. Do đó, luận văn sẽ góp phần bổ sung tri thức trong ngành khoa học pháp lý nói chung và chuyên ngành Luật kinh tế nói riêng về lĩnh vực pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

Thứ hai, Kết quả nghiên cứu của luận văn có tính ứng dụng thực tiễn.

Một là, luận văn đóng góp những căn cứ khoa học cho việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm BHNT ở Việt Nam.

Hai là, luận văn sẽ góp phần đóng góp vào hệ thống kiến thức pháp lý để các cơ quan quản lý nhà nước, DNBH và người tham gia giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm áp dụng các quy định của pháp luật một cách hiệu quả

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn bao gồm 3 chương:

Chương 1: Khái quát pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

Chương 2: Thực trạng pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm và thực tiễn thực hiện pháp luật tại Việt Nam

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

## CHƯƠNG 1.

### **KHÁI QUÁT PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM**

#### **1.1. Khái quát về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**

##### ***1.1.1. Khái niệm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của DNKDBH là sản phẩm bảo hiểm nhân thọ đặc biệt. Theo đó, sau khi trừ đi chi phí quản lý hợp đồng và chi phí trả cho doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm (DNKDBH), phí đóng bảo hiểm sẽ sử dụng để mua các đơn vị đầu tư trong quỹ liên kết. Quyền lợi của HĐBH thực tế là giá trị của các đơn vị đầu tư này. Giá trị này không cố định, có thể tăng hoặc giảm phụ thuộc vào giá trị của các tài sản đầu tư. Như vậy, khi tham gia giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm khách hàng phải đóng phí bảo hiểm đổi lại họ nhận được sự bảo vệ về tài chính của DNKDBH, đồng thời có cơ hội tích lũy đầu tư với lãi suất cao”

##### ***1.1.2. Đặc điểm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

BHNT là một lĩnh vực đặc biệt không chỉ mang bản chất chính là kinh doanh sinh lợi mà còn góp phần đóng góp cho vấn đề an sinh xã hội. HĐBH giữa DNKDBH và BMBH góp phần đảm bảo tình trạng tài chính cho chính người đó hoặc người được bảo hiểm (Sau đây gọi tắt là: NĐBH), nếu BMBH không đồng thời là NĐBH và người thụ hưởng là người thân thuộc của BMBH để họ yên tâm hơn trong cuộc sống. Đối tượng của BHNT là tuổi thọ con người và các HĐBH thường có thời hạn bảo hiểm lâu dài nên để thu hút người dân tham gia bảo hiểm, DNKDBH sẽ thiết kế các sản phẩm mang những đặc điểm an toàn, vượt trội. Ngoài cam kết đảm bảo về giá trị số tiền bảo hiểm theo hợp đồng đã cam kết,

DNKDBH còn sẽ cung cấp thêm các sản phẩm bổ trợ kèm theo (bảo hiểm sức khỏe) để đa dạng và tối ưu hóa việc bảo vệ quyền lợi cho khách hàng.

*1.1.2.1. Cơ cấu phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm được tách bạch giữa phần bảo hiểm rủi ro và phần đầu tư*

Thứ nhất, Tính chất linh hoạt

Thứ hai, Tính tiết kiệm

*1.1.2.2. Bên mua bảo hiểm được quyền lựa chọn đầu tư phí bảo hiểm và được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư hoặc chịu mọi rủi ro từ đầu tư*

Thứ nhất, Đối với bảo hiểm liên kết chung

Thứ hai, Đối với bảo hiểm liên kết đơn vị

*1.1.2.3. Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm được hưởng các khoản phí do bên mua bảo hiểm trả theo thỏa thuận tại HĐBH*

Đối với các giao dịch LKĐTBH của DNKDBH, phí bảo hiểm thu được sẽ được đầu tư vào các kênh có lợi nhuận nhiều hơn nhưng đồng thời rủi ro cũng cao hơn (ví dụ nếu quỹ liên kết đầu tư thực hiện đầu tư vào cổ phiếu). Khi đó, BMBH sẽ nhận được mức lãi tùy vào kết quả hoạt động của quỹ liên kết đầu tư theo tỷ lệ phần đầu tư đã đóng dựa trên thỏa thuận với DNKDBH.

*1.1.2.4. Mối liên hệ chặt chẽ giữa sản phẩm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm với thị trường chứng khoán*

Ngành kinh doanh bảo hiểm nói chung và BHNT nói riêng đã và đang phát triển với tốc độ nhanh. Với nguồn vốn dồi dào và ổn định từ doanh thu phí bảo hiểm, các DNKDBH tận dụng để đầu tư dài hạn và đặc biệt là vào thị trường chứng khoán, vì vậy nguồn vốn từ các DNKDBH đóng góp rất lớn vào việc phát triển thị trường tài chính và hệ thống kinh tế.

*1.1.2.5. Tính minh bạch cao của giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

DNKDBH có nghĩa vụ đảm bảo cung cấp đầy đủ, chính xác và công khai các thông tin liên quan tới quỹ đầu tư (công bố hàng tuần giá đơn vị quỹ đối với giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm, công bố định kỳ tình hình tài chính của các

quỹ liên kết đầu tư). Các hoạt động đầu tư, chi phí quản lý và lợi nhuận của quỹ đều được tách biệt và công bố chi tiết với khách hàng.

#### *1.1.2.6. Tính bảo vệ của giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

Bảo vệ NĐBH trước những sự cố, rủi ro không thể lường trước là đặc điểm không thể thiếu được của BHNT. Ngoài bù đắp chi phí điều trị ốm đau thương tật như đã thỏa thuận trong HĐBH, NĐBH còn có thể được DNKDBH chi trả các khoản tài chính như đã cam kết để bù đắp chi phí: chi phí điều trị, giảm sút thu nhập, nuôi dưỡng hoặc các nghĩa vụ tài chính. Bên cạnh đặc điểm bảo vệ, tiết kiệm, đầu tư đã có của LKĐTBH, nhằm gia tăng quyền lợi cho khách hàng, các DNKDBH cũng cung cấp sản phẩm bảo hiểm bổ trợ kèm theo sản phẩm chính.

### **1.2. Khái quát pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**

#### *1.2.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm*

##### *1.2.1.1. Khái niệm pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm*

Pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh từ quá trình các chủ thể xác lập, thực hiện, và chấm dứt giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm nhân thọ.

##### *1.2.1.2. Đặc điểm pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm*

Thứ nhất, Pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của DNKDBH là một bộ phận của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm nhân thọ.

Thứ hai, Pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của DNKDBH là nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm đặc thù, chứa đựng các yếu tố khác biệt so với các loại hình BHNT khác.



Thứ ba, Pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của DNKDBH được thể hiện trong các quy định pháp luật chuyên ngành khác (Luật chứng khoán, Luật TCTD...vvv)

### ***1.2.2. Nội dung pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

#### ***1.2.2.1. Quy định về nghiệp vụ bảo hiểm trong liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Thứ nhất, Bảo hiểm liên kết chung (Universal life insurance)

Thứ hai, Bảo hiểm liên kết đơn vị (Unit-linked life insurance)

#### ***1.2.2.2. Quy định về sản phẩm giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm***

Thứ nhất, Sản phẩm liên kết đầu tư trọn đời là sự kết hợp giữa bảo hiểm trọn đời và đầu tư.

Thứ hai, Sản phẩm liên kết đầu tư hỗn hợp: là sự kết hợp giữa bảo hiểm hỗn hợp và đầu tư.

Thứ ba, Sản phẩm liên kết đầu tư trả tiền định kỳ là sự kết hợp giữa bảo hiểm trả tiền định kỳ và đầu tư.

## CHƯƠNG 2.

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TẠI VIỆT NAM

#### 2.1. Thực trạng quy định pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

##### 2.1.1. Quy định về chủ thể tham gia giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

###### 2.1.1.1. Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhân thọ

DNKDBH là doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và các quy định khác của pháp luật có liên quan để kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm.

###### 2.1.1.2. Bên mua bảo hiểm

Thứ nhất, Bên mua bảo hiểm phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ

Thứ hai, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm (hay bên mua bảo hiểm phải có lợi ích bảo hiểm)

Thứ ba, BMBH phải được sự chấp thuận của người được bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm đối với cái chết của người này

###### 2.1.1.3. Công ty quản lý quỹ

Trong LKĐTBH, nếu như với bảo hiểm liên kết chung DNKDBH có thể chủ động quản lý quỹ liên kết chung bởi phòng đầu tư hoặc công ty quản lý đầu tư là thành viên, thì đối với bảo hiểm liên kết đơn vị pháp luật yêu cầu DNKDBH phải ủy thác cho công ty quản lý quỹ chuyên nghiệp đã có kinh nghiệm quản lý quỹ đầu tư để tiến hành đầu tư các tài sản của quỹ liên kết đơn vị vì mức độ rủi ro đầu tư đối với sản phẩm bảo hiểm này cao hơn bảo hiểm liên kết chung, do đó đòi hỏi phải có sự đảm bảo an toàn về mặt đầu tư cũng như trách nhiệm quản lý đầu tư từ phía công ty quản lý quỹ.

#### *2.1.1.4. Ngân hàng giám sát*

Ngân hàng giám sát là ngân hàng thương mại có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán có chức năng thực hiện các dịch vụ lưu ký và giám sát việc quản lý quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán. Ngân hàng giám sát đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo cơ chế hoạt động an toàn, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của DNKDBH và BMBH trong LKĐTĐBH, đặc biệt là đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị.

#### *2.1.2. Quy định pháp luật về trách nhiệm cung cấp thông tin trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

HĐBH là sự thỏa thuận giữa BMBH và DNKDBH, theo đó BMBH phải đóng phí bảo hiểm, DNKDBH phải trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc NĐBH khi xảy ra sự kiện bảo hiểm<sup>1</sup>. Vì sản phẩm bảo hiểm là một dịch vụ tài chính, nên việc cung cấp các thông tin là hết sức quan trọng để người tham gia bảo hiểm có thể lựa chọn sản phẩm phù hợp.

#### *2.1.3. Quy định pháp luật về phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

Phí bảo hiểm là khoản tiền mà BMBH phải đóng cho DNKDBH theo thời hạn và phương thức do các bên thỏa thuận trong HĐBH<sup>2</sup>. Phí bảo hiểm trong BHNT được tính theo từng khoảng thời gian chứ không tính một lần cho toàn bộ thời gian bảo hiểm. Do vậy, trong quá trình bảo hiểm, nếu BMBH không còn đủ khả năng tài chính để theo đuổi mục đích tích lũy thì HĐBH sẽ dừng lại.

#### *2.1.4. Quy định pháp luật về đại lý bảo hiểm trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

ĐLBH là tổ chức, cá nhân được DNKDBH ủy quyền trên cơ sở hợp đồng ĐLBH để thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và các quy định khác của pháp luật có liên quan<sup>3</sup>. Nội dung hoạt động

<sup>1</sup>Trần Vũ Hải (2006), Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Tư pháp

<sup>2</sup> Ngô Bách (2020), Quy định pháp luật về phí bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm tài sản, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

<sup>3</sup> Điều 84 Luật kinh doanh bảo hiểm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)

của ĐLBH bao gồm: giới thiệu, chào bán bảo hiểm; thu xếp việc giao kết HĐBH; thu phí bảo hiểm; thu xếp giải quyết chi trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm và thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc thực hiện HĐBH.

#### ***2.1.5. Quy định pháp luật về thành lập và hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm***

Hiện nay, theo quy định của pháp luật hiện hành, đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết chung, DNKDBH sẽ thành lập một quỹ liên kết chung cho tất cả các HĐBH liên kết chung của doanh nghiệp. Trong khi đó, đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị thì DNKDBH phải thành lập tối thiểu hai quỹ liên kết đơn vị có mục tiêu đầu tư khác nhau cho mỗi sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị.

#### ***2.1.6. Quy định pháp luật về vai trò của ngân hàng giám sát hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm***

Theo quy định hiện hành, ngân hàng giám sát phải có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán, với chức năng thực hiện các dịch vụ lưu ký và giám sát việc quản lý quỹ liên kết đầu tư, công ty quản lý đầu tư.

#### ***2.1.7. Quy định pháp luật về vai trò của công ty quản lý quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm***

Đối với LKĐTBH, công ty quản lý quỹ là đối tác được các DNKDBH thuê để thực hiện dịch vụ quản lý các quỹ liên kết hình thành từ nguồn phí bảo hiểm do BMBH lựa chọn một phần để tham gia đầu tư đặc biệt là đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị. Trong việc quản lý các quỹ liên kết đầu tư theo hợp đồng quản lý danh mục đầu tư với DNKDBH.

### **2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**

#### ***2.2.1. Khái quát về tình hình thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Tính đến hết năm 2019, đã có 16 trên tổng số 18 DNKDBH nhân thọ triển khai nghiệp vụ bảo hiểm liên kết chung như: Bảo Việt, Mamulife, Chubb, Dai-

ichi, AIA, Hanwha và Sun Life có tỷ trọng doanh thu phí bảo hiểm liên kết chung lớn trên tổng doanh thu phí khai thác mới<sup>4</sup>.

### ***2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

#### *2.2.2.1. Thực tiễn thực hiện quy định pháp luật về trách nhiệm cung cấp thông tin trong giao dịch kết đầu tư bảo hiểm*

Thứ nhất, Trách nhiệm cung cấp thông tin giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

Thứ hai, Trách nhiệm cung cấp thông tin giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của bên mua bảo hiểm

#### *2.2.2.2. Thực tiễn thực hiện quy định pháp luật về phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

Pháp luật hiện hành cho phép BMBH có thể đóng phí bảo hiểm một lần hoặc nhiều lần theo thời hạn, phương thức thỏa thuận trong HĐBH. Tuy nhiên, trong quá trình giao kết và thực hiện HĐBH, BMBH có thể phải đối mặt với nhiều rủi ro như: tử vong trong quá trình thực hiện HĐBH và không tiếp tục đóng phí bảo hiểm hoặc BMBH vì lý do tai nạn, sức khỏe hoặc thậm chí không có khả năng tài chính để tiếp tục đóng phí bảo hiểm.

#### *2.2.2.3. Thực tiễn thực hiện quy định pháp luật về đại lý bảo hiểm trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm*

Trong hoạt động bảo hiểm, chúng ta thường xuyên thấy xuất hiện đại lý bảo hiểm được xác định là “tổ chức, cá nhân được doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm uỷ quyền trên cơ sở hợp đồng đại lý bảo hiểm để thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan” (Điều 84 Luật KDBH năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)). Đại lý có vai trò như thế nào trong việc thực hiện HĐBH nhân thọ? Cụ thể, khi đại lý bảo hiểm có sai sót trong việc thực hiện HĐBH nhân thọ thì ai chịu trách nhiệm về sai sót này?

---

<sup>4</sup> Cẩm Vân (2021), Phát triển bảo hiểm liên kết đầu tư và vấn đề đặt ra, Tạp chí tài chính điện tử, [<https://tapchitaichinh.vn/bao-hiem/phat-trien-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-va-van-de-dat-ra-335340.html>]

## CHƯƠNG 3.

# ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH LIÊN KẾT ĐẦU TƯ BẢO HIỂM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH BẢO HIỂM

### 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm

#### 3.1.1. *Thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển thị trường bảo hiểm nhân thọ và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm*

Hiện nay, hoạt động đầu tư của các DNKDBH có những khó khăn nhất định do quy định về hạn mức đầu tư của các quỹ liên kết, tuy nhiên, dựa trên kinh nghiệm từ nhiều nước, vùng lãnh thổ cho thấy, việc nới rộng các rào cản về đầu tư sẽ góp phần thúc đẩy hoạt động đầu tư của DNKDBH được đa dạng hơn. Mặt khác, với việc thông qua Luật chứng khoán ngày 26/11/2019 của Quốc Hội các loại tài sản như chứng quyền có bảo đảm, chứng khoán phái sinh sẽ hỗ trợ hoạt động đầu tư của DNKDBH và phòng vệ rủi ro hiệu quả, từ đó sẽ gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của các thị trường liên quan như thị trường chứng khoán.

#### 3.1.2. *Đa dạng hóa các loại hình kinh doanh bảo hiểm và sản phẩm bảo hiểm*

Đa dạng hoá loại hình doanh nghiệp kinh doanh BHNT với nhiều hình thức sở hữu. Các loại hình doanh nghiệp kinh doanh BHNT ở Việt Nam thời gian qua đã trở nên rất đa dạng với các doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức kinh tế tư nhân (Công ty cổ phần, Công ty TNHH, Hợp tác xã...vvv); công ty bảo hiểm 100% vốn đầu tư nước ngoài.

#### 3.1.3. *Thực hiện các cam kết quốc tế về phát triển thị trường bảo hiểm*

Trước sự phát triển và ảnh hưởng mạnh mẽ của lĩnh vực công nghệ thông tin và những ứng dụng ngày càng rộng rãi, nhằm tạo tiền đề cho các DNKDBH triển khai ứng dụng bảo hiểm kỹ thuật số, ngày 24/12/2018, Chính phủ tiếp tục ban

hành Nghị định 165/2018/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính, trong đó đã bổ sung hướng dẫn đối với các giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm.

### **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**

#### ***3.2.1. Hoàn thiện các quy định về trách nhiệm cung cấp thông tin trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm***

Thứ nhất, Quy định về hậu quả pháp lý đối với quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm và bên mua bảo hiểm trong trường hợp một bên vi phạm trách nhiệm cung cấp thông tin

Thứ hai, Quy định về hành vi cố ý cung cấp thông tin sai sự thật và hành vi lừa dối khi giao kết HĐBH

#### ***3.2.2. Hoàn thiện các quy định về phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm***

Thứ nhất, quy định pháp luật cần cho phép BMBH được quyền yêu cầu nhận giá trị hoàn lại theo khoản 3 Điều 35 Luật Kinh doanh bảo hiểm dù cho HĐBH không quy định chi tiết hoặc không có thỏa thuận riêng biệt nào giữa các bên khi giao kết HĐBH trước đó.

Thứ hai, để tránh rủi ro tài chính cho BMBH trong trường hợp xảy ra sự kiện tử vong hay tai nạn nghiêm trọng xảy ra, cần quy định cụ thể cho phép BMBH được miễn đóng phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong HĐBH.

Thứ ba, quy định nghĩa vụ đóng đủ phí bảo hiểm là điều kiện làm phát sinh trách nhiệm bảo hiểm là không cần thiết.

Thứ tư, đề xuất ban hành quy định về lộ trình và hướng dẫn cụ thể thanh toán phí bảo hiểm không dùng tiền mặt, thực hiện chữ ký điện tử nhằm tiến tới thay thế hợp đồng giấy.

### ***3.2.3. Hoàn thiện các quy định về đại lý bảo hiểm trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm***

Thứ nhất, DNKDBH bắt buộc phải có các hướng dẫn, quy định nội bộ về quy trình đào tạo, quản lý đại lý bảo hiểm.

Thứ hai, trong hợp đồng đại lý, DNKDBH cần quy định rõ quyền và nghĩa vụ của ĐLBH đối với DNKDBH.

Thứ ba, bên cạnh sự chủ động đa dạng hóa phương thức và phát triển các sản phẩm LKĐTBH

### ***3.2.4. Hoàn thiện các quy định về hoạt động của quỹ liên kết đầu tư bảo hiểm***

Thứ nhất, Bổ sung quy định về an toàn hạn mức đầu tư của quỹ liên kết đầu tư

Thứ hai, Sửa đổi các quy định về định giá quỹ liên kết đầu tư

Thứ ba, Sửa đổi các quy định về vai trò và trách nhiệm của ngân hàng giám sát

Thứ tư, Sửa đổi các quy định về vai trò và trách nhiệm của công ty quản lý quỹ

## **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm**

### ***3.3.1. Tăng cường hoạt động giám sát nhằm ngăn ngừa trục lợi trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Thứ nhất, cơ quan quản lý nhà nước về KDBH cần hoàn thiện bộ máy quản lý, giám sát DNKDBH.

Thứ hai, cơ quan quản lý nhà nước cũng cần khuyến cáo các DNKDBH tự nâng cao năng lực, trách nhiệm trong việc ngăn ngừa TLBH

### ***3.3.2. Kiểm soát các điều khoản mẫu để bảo đảm sự công bằng và tự do hợp đồng trong giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Thứ nhất, điều khoản mẫu trong giao dịch LKĐTBH của DNKDBH phải được ban hành trên các nguyên tắc giao kết hợp đồng.

Thứ hai, điều khoản mẫu trong giao dịch LKĐTBH của DNKDBH phải rõ ràng và có tính trung lập.



Thứ ba, điều khoản mẫu trong giao dịch LKĐTBH của DNKDBH phải có tính phổ biến.

Thứ tư, điều khoản mẫu trong giao dịch LKĐTBH của DNKDBH phải được sự phê chuẩn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo trình tự pháp luật quy định.

## KẾT LUẬN

Giao dịch liên kết đầu tư bảo hiểm là một khái niệm khá phổ biến và hình thức này đã đạt được thành công tại Châu Âu, và nó cũng không còn mới tại các quốc gia Châu Á. Thực tế cho thấy, LKĐTBH ngày càng trở nên phổ biến và quan trọng trên thế giới. Theo Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, LKĐTBH là yêu cầu phát triển thị trường, đồng thời cũng là hướng đi mang lại nhiều lợi ích cho các bên, cho cả thị trường bảo hiểm nhân thọ, thị trường chứng khoán và đặc biệt là cho nhà đầu tư (NĐT)<sup>5</sup>. Thông qua việc đầu tư vào các quỹ liên kết, nguồn vốn lớn từ cộng đồng dân cư đã đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của các DNKDBH góp phần vào nhu cầu phát triển vĩ mô của nền kinh tế. Tuy nhiên, thực tiễn thực hiện quy định pháp luật trong thời gian qua đã thể hiện những tồn tại đòi hỏi phải có những điều chỉnh kịp thời quy định pháp luật góp phần đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững của thị trường kinh doanh bảo hiểm nhân thọ nói chung và dòng sản phẩm này nói riêng.

Luận văn đã trình bày khái quát quá trình hình thành và phát triển của LKĐTBH trên thế giới và Việt Nam, đặc điểm nổi bật và những chủ thể tham gia sản phẩm bảo hiểm này, dựa trên các quy định pháp luật cụ thể, luận văn đã nêu được những điểm vướng mắc đối với LKĐTBH hiện nay như: một số hạn chế liên quan đến HĐBH đối với trách nhiệm cung cấp thông tin của DNKDBH và bên mua bảo hiểm; quy định về phí bảo hiểm; chất lượng đại lý bảo hiểm triển khai sản phẩm LKĐTBH; các quy định pháp luật về hoạt động của quỹ liên kết đầu tư, ngân hàng giám sát, công ty quản lý quỹ từ đó đề xuất những điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển hiện nay của sản phẩm bảo hiểm này cũng như đáp ứng mục tiêu phát triển chung của đất nước mà Đảng và Nhà nước đã đặt ra. Trước bối cảnh việc nghiên cứu về các nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ gần như rất hạn chế, thông qua việc thực hiện đề tài này, tác giả hi vọng rằng đã

---

<sup>5</sup> Nguyễn Văn Thành (2010), Thực trạng và giải pháp phát triển bảo hiểm liên kết đơn vị tại Việt Nam, Tạp chí Ngân hàng, Số 4 (2/2010), tr. 42 - 47.

có sự đóng góp nhất định vào việc định hướng hoàn thiện một số quy định pháp luật về LKĐTBH của DNKDBH, tạo thêm tư liệu để nghiên cứu sản phẩm bảo hiểm rất đặc biệt này, từ đó mong muốn góp phần vào sự phát triển đang ngày càng mạnh mẽ của dòng sản phẩm LKĐTBH với mục tiêu hướng đến là sẽ có một khung pháp luật hoàn chỉnh, hiệu quả đối với sự phát triển của LKĐTBH trong tương lai, đảm bảo nguồn cung ứng vốn dồi dào cho nhu cầu phát triển kinh tế của đất nước.



## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **A. Tài liệu Tiếng Việt**

#### **I. Sách, tạp chí, luận văn**

1. Trần Vũ Hải (2011), Một số vấn đề pháp lí về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, Tạp chí Luật học, Số 8, tr.25-37
2. Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM (2018), Giáo trình Bảo hiểm, Đặng Văn Dân, NXB Tài chính, trang 70
3. Cục quản lý, giám sát bảo hiểm (2020), Bản tin thị trường bảo hiểm toàn cầu, số 11+12+1, trang 8
4. Ngô Trung Dũng (2014), Từ điển bảo hiểm, NXB Dân trí, trang 70.
5. Trịnh Bích Thủy (2014), Bảo hiểm nhân thọ theo pháp luật Việt Nam”, Luận văn thạc sĩ Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội
6. Bùi Thị Hằng Nga (2014), Pháp luật kinh doanh bảo hiểm, Nxb. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh,
7. Phạm Thanh Bình (2021), “Pháp luật về doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm nhân thọ qua thực tiễn áp dụng tại Tỉnh Quảng Bình”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Đại học Huế
8. Lê Phương Thảo (2012), “Giao kết HĐBH nhân thọ và HĐBH nhân thọ vô hiệu ở Việt Nam”, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội
9. Học viện Tài chính (2010), Lý thuyết bảo hiểm, Nxb. Tài chính
10. Bùi Thị Hằng Nga, Bạch Thị Nhã Nam (2020), Pháp luật kinh doanh bảo hiểm Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM
11. Trần Minh Hiệp (2018), Xác định quyền lợi có thể được bảo hiểm trong bảo hiểm nhân thọ, Nghiên cứu lập pháp, số 6(358) - tháng 3/2018, trang 49-50.
12. Nguyễn Thị Thủy (2017), Pháp luật HĐBH con người, NXB Hồng Đức, trang 20-21.

13. Bạch Thị Nhã Nam (2018), Kiến nghị sửa đổi quy định về quyền lợi có thể được bảo hiểm trong bảo hiểm nhân thọ dưới góc nhìn so sánh với pháp luật bảo hiểm Hoa Kỳ, Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ, Chuyên san Kinh tế - Luật và Quản lý, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Số Q3 (Vol2) , tr. 38-49

14. Nguyễn Thị Thủy (2020), Kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật về quyền lợi có thể được bảo hiểm trong bảo hiểm con người, Tạp chí khoa học pháp lý, số 02 (132)/2020, trang 77

15. Tân Hương Huê (2021), Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn tỉnh Đồng Nai, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

16. Trần Vũ Hải (2006), HDBH nhân thọ những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Tư pháp

17. Đỗ Văn Đại (2016), Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật dân sự năm 2015, Nxb. Hồng Đức- Hội luật gia Việt Nam,

18. Ngô Bách (2020), Quy định pháp luật về phí bảo hiểm trong HDBH tài sản, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

19. Lê Trường Sơn (2014), Việc ghi nhận nghĩa vụ cung cấp thông tin tiền hợp đồng: thực tiễn thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 5/2014, trang 17.

20. Nguyễn Tuấn Vũ (2018), Một số vướng mắc trong quá trình giải quyết các tranh chấp tại Tòa án nhân dân về bảo hiểm nhân thọ, Tài liệu Hội thảo chuyên đề pháp luật kinh doanh bảo hiểm và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, trang 65

21. Án lệ số 22/2018/AL về “không vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin tình trạng bệnh lý trong HDBH nhân thọ”, được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

22. Quy tắc và điều khoản sản phẩm bảo hiểm liên kết chung Bảo vệ Toàn diện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam, được phê chuẩn theo công văn số 5065/ BTC-QLBH ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính.

23. Án lệ số 23/2018/AL về “hiệu lực của HĐBH nhân thọ khi bên mua bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm do lỗi của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm”, được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

24. Bản án số 538/2009/DS-PT/DS-PT ngày 31/3/2009 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

25. Bản án số 953/2006/DS-ST ngày 07/9/2006 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh

26. Đỗ Văn Đại, *Luật Nghĩa vụ và bảo đảm thực hiện nghĩa vụ- Bản án và bình luận bản án*, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam 2017 (xuất bản lần thứ ba), Bản án số 91-92

27. Nguyễn Thị Thủy (2006), Nghĩa vụ nộp phí và nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm trong HĐBH nhân thọ, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

28. Nguyễn Thị Thủy, (2007), “Nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm và vấn đề xác định thời điểm phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm”, (05), Tạp chí Khoa học pháp lý, tr. 22

29. Nguyễn Thị Hoài Thu (2017), Ngăn ngừa trục lợi bảo hiểm bằng pháp luật ở Việt Nam hiện nay”, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

30. Đặng Tuyết Vân (2019), Chống trục lợi bảo hiểm theo pháp luật Bảo hiểm nhân thọ từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh”, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội

31. Trần Vũ Hải (2008), Điều khoản mẫu trong HĐBH nhân thọ, Tạp chí Luật học, Số 8(99), tr.14-20;68

32. Quy tắc và điều khoản sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị Investa của Công ty trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ AIA (Việt Nam), được phê chuẩn theo công văn số 2425/BTC-QLBH ngày 23/02/2017 của Bộ Tài chính.

33. Quy tắc, điều khoản bảo hiểm nhân thọ mẫu Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2009/QĐ-HHBH do Chủ tịch Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam ký ban hành ngày 13/10/2009.

34. Nguyễn Thị Thủy (2014), Đảm bảo quyền được cung cấp thông tin của người mua bảo hiểm trong quan hệ bảo hiểm thương mại, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 02-03(258-259), tr.97-101.

35. Hoàng Minh Thái (2018), Bảo vệ bên mua bảo hiểm bằng công cụ pháp luật trong giao kết HĐBH, Tạp chí Luật học, số đặc biệt tháng 11/2018, trang 61

36. Quy tắc và điều khoản bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam, được phê chuẩn theo Công văn số 9089/BTC-QLBH ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.

## **II. Tài liệu điện tử**

37. Xem tại <https://www.finder.com/my/investment-linked-product-ilp-what-is-it-and-is-it-suitable-for-me>

38. Xem tại <https://luatduonggia.vn/san-pham-bao-hiem-nhan-tho-lien-ket-dau-tu/>

39. Xem tại <https://www.manulife.com.vn/vi/kien-thuc/bao-hiem-lien-ket-dau-tu-cho-ke-hoach-tai-chinh-toan-dien.html>

40. Minh Anh (2020), Lợi ích của LKĐTBH”, [<https://vnexpress.net/loi-ich-cua-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-4147590.html>]

41. Xem tại link <https://congthuong.vn/hanwaha-life-viet-nam-ra-mat-san-pham-bao-hiem-lien-ket-don-vi-166145.html>

42. Gia Linh (2021), Bảo hiểm liên kết đơn vị ám nhờ chứng khoán”, [<https://tinnhanhchungkhoan.vn/bao-hiem-lien-ket-don-vi-am-nho-chung-khoan-post271135.html>]

43. Xem tại link <https://tapchitaichinh.vn/kinh-te-vi-mo/san-pham-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-gan-ket-bao-hiem-va-chung-khoan-132951.html>

44. Xem tại link <https://tapchitaichinh.vn/kinh-te-vi-mo/san-pham-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-gan-ket-bao-hiem-va-chung-khoan-132951.html>



45. Xem tại link <https://www.prudential.com/personal/life-insurance/find-life-insurance-policy/variable-universal-life-insurance>

46. Hiệp Hội Bảo Hiểm Việt Nam, [<https://iav.vn/>]

47. Xem tại link <https://www.prudential.com.vn/vi/>

48. Phạm Thị Hồng Đào (2017), Pháp luật về hoạt động đầu tư của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, kiến nghị hoàn thiện, Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, [<https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/ngghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=2135>]

49. Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam, Danh sách các quỹ liên kết đơn vị: <https://www.prudential.com.vn/vi/our-products/rates-bonuses/fund-price/>

50. Xem tại link <https://ebaohiem.com/bao-hiem-lien-ket-dau-tu-bao-hiem-nhan-tho-xu-the-moi.html>

51. Xem tại link: <https://tinnhanhchungkhoan.vn/thien-thoi-dia-loi-cho-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-post287032.html>

52. Cẩm Vân (2021), Phát triển LKĐTBH và vấn đề đặt ra, Tạp chí tài chính điện tử, [<https://tapchitaichinh.vn/bao-hiem/phat-trien-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-va-van-de-dat-ra-335340.html>]

53. Xem tại link <https://ibaoviet.vn/loi-nhuan-tu-dong-bao-hiem-nhan-tho-lien-ket-dau-tu/>

54. Xem tại link <https://kinhtedothi.vn/vietcombank-phan-phoi-doc-quyen-san-pham-bao-hiem-lien-ket-dau-tu-fwd-nang-tam-vi-the.html>

55. Gia Bảo, Vân Nguyễn (2019), Rủi ro mua bảo hiểm không đọc kỹ hợp đồng, [<https://www.sggp.org.vn/rui-ro-mua-bao-hiem-khong-doc-ky-hop-dong-628425.html>]

## **B. Tài liệu Tiếng Anh**

56. Harvey W. Rubin (2000), Dictionary of Insurance Terms, Barron Publishing, page 280.

57. John Birds and Norma J.Hird (2004), *Modern Insurance Law*, Sweet & Maxwell Press, London, U.K

58. Tan Chwee Huat (2005), *Financial Markets & Institutions in Singapore*, Singapore University Press, page 137.

59. Emmett J. Vaughan and Therese M. Vaughan (2014), *Fundamentals of Risk and Insurance*, Wiley Publishing, page 232.

60. Thomas Moller and Mogens Steffensen (2007), *Market-valuation methods in Life and Pension Insurance*, Cambridge University Press, page 149.